

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ - TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

I. CHUẨN ĐẦU VÀO, CHUẨN ĐẦU RA VÀ ĐỀ CƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chuẩn đầu vào

Người tham dự xét tuyển phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có lý lịch bản thân rõ ràng; không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự; được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận; có đủ sức khỏe để học tập;

Người học có bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương và đáp ứng các tiêu chuẩn xét tuyển hoặc thi tuyển đầu vào của Trường. Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp được xét tuyển ngay sau khi tốt nghiệp. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác ngành dự thi/xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi/xét tuyển theo danh mục học phần bổ sung kiến thức.

2. Chuẩn đầu ra

Sau khi hoàn thành khóa học, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực thực hành nghề nghiệp pháp lý trong lĩnh vực pháp luật kinh tế, như sau:

2.1. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu

2.1.1. Kiến thức

Phân tích kiến thức liên ngành liên quan về khoa học tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Phân tích kiến thức chuyên sâu về khoa học tự nhiên trong
lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Phân tích kiến thức chuyên sâu về khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Tổng hợp kiến thức có hệ thống, sâu, rộng về các nguyên lý, lý thuyết và thực tế liên quan hoạt động kinh doanh quốc tế.

Phân tích kiến thức có hệ thống về lý thuyết liên quan hoạt động kinh doanh quốc tế
Tổng hợp kiến thức sâu, rộng về thực tế liên quan hoạt động kinh doanh quốc tế.

2.1.2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân

Áp dụng thành thạo kỹ năng tổng hợp, xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và phân tích dữ liệu phục vụ hoạt động nghiên cứu, phát triển trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Áp dụng thành thạo kỹ năng tìm kiếm, hệ thống hoá, đánh giá các nguồn thông tin khoa học, bằng chứng khoa học trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Xây dựng phẩm chất liêm chính, tôn trọng đạo đức nghiên cứu và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

2.1.3. Kỹ năng tương tác

Áp dụng thành thạo kỹ năng trình bày, thảo luận về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh doanh quốc tế cho đa dạng các nhóm đối tượng

Áp dụng thành thạo kỹ năng trình bày, lắng nghe, phản biện về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực

kinh doanh quốc tế

Áp dụng thành thạo kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng ngoại ngữ, sử dụng ngoại ngữ để trình bày, thảo luận về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh doanh quốc tế.

2.1.4. Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)

Áp dụng được tư duy phân tích, triển khai được các công nghệ phù hợp và các phương pháp nghiên cứu khoa học nhằm

phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh quốc tế.

Áp dụng thành thạo khả năng quản lý, điều hành chuyên môn nghiên cứu trong hoạt động kinh doanh quốc tế.

2.2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng

2.2.1. Kiến thức

Phân tích kiến thức liên ngành liên quan về khoa học tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.

Phân tích kiến thức chuyên sâu về khoa học tự nhiên trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.

Phân tích kiến thức chuyên sâu về khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.

Tổng hợp kiến thức có hệ thống, sâu, rộng về các nguyên lý, lý thuyết và thực tế liên quan hoạt động kinh doanh quốc tế.

Phân tích kiến thức có hệ thống về lý thuyết liên quan hoạt động kinh doanh quốc tế

Tổng hợp kiến thức sâu, rộng về thực tế liên quan hoạt động kinh doanh quốc tế

2.2.2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân

Áp dụng thành thạo kỹ năng tổng hợp, xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và phân tích dữ liệu phục vụ hoạt động nghiên cứu, phát triển trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Áp dụng thành thạo kỹ năng tìm kiếm, hệ thống hoá, đánh giá các nguồn thông tin khoa học, bằng chứng khoa học trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Xây dựng phẩm chất liêm chính, tôn trọng sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế

2.2.3. Kỹ năng tương tác

Áp dụng thành thạo kỹ năng trình bày, thảo luận về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh doanh quốc tế cho đa dạng các nhóm đối tượng

Áp dụng thành thạo kỹ năng trình bày, lắng nghe, phản biện về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh doanh quốc tế

Áp dụng thành thạo kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng ngoại ngữ, sử dụng ngoại ngữ để trình bày, thảo luận về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh doanh quốc tế

2.2.4. Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)

Áp dụng khả năng tư duy và thực hiện nghiên cứu ứng dụng, sử dụng công nghệ một cách sáng tạo trong thực tế kinh doanh quốc tế để tìm ra giải pháp đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường.

Áp dụng thành thạo khả năng xây dựng nhóm dự án, tổ chức và quản lý nhóm thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng được giao trong hoạt động kinh doanh quốc tế.

3. Đề cương chương trình đào tạo

3.1. Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu

TT	Mã học phần	Mã tự quản	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
Học kỳ 1: 19 tín chỉ					
Học phần bắt buộc				19(19,0)	
1	100409	11100012	Triết học <i>Phylosophy</i>	4(4,0)	
2	102901	13100023	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh <i>Research Methodology in Business</i>	3(3,0)	
3	102908	13100029	Kinh tế số <i>Digital Economics</i>	3(3,0)	
4	103406	13100043	Kinh doanh xuất nhập khẩu <i>Import-Export Business</i>	3(3,0)	
5	103407	13100044	Phân tích chiến lược kinh doanh toàn cầu <i>Global Business Strategy Analysis</i>	3(3,0)	
Học phần tự chọn				3(3,0)	
1	102365	13100045	Quản trị nguồn nhân lực hiện đại <i>Modern Human Resource Management</i>	3(3,0)	Chọn 1 trong 3 học phần
2	102907	13100028	Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu <i>Global Supply Chain Management</i>	3(3,0)	
3	102366	13100017	Quản trị và ra quyết định tài chính <i>Financial Management and Decision Making</i>	3(3,0)	

TT	Mã học phần	Mã tự quản	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
Học kỳ 2: 20 tín chỉ					
Học phần bắt buộc				12(6,6)	
1	103408	13100047	Tiếp thị toàn cầu Global Marketing	3(3,0)	
2	103409	13100048	Kinh doanh toàn cầu trong kỷ nguyên số International Business in the Digital Era	3(3,0)	
3	103410	13100049	Chuyên đề nghiên cứu 1 Research Module 1: Literature Review	3(0,3)	
4	103411	13100050	Chuyên đề nghiên cứu 2 Research Module 2: Research Design	3(0,3)	
Học phần tự chọn				8(8,0)	
	Nhóm 1 (Chọn tối thiểu 01 HP = 3 TC)			3(3,0)	
1	102904	13100051	Quản trị đa văn hóa và hành vi Cross-Cultural and Behavioral Management	3(3,0)	Chọn 1 trong 2 học phần
2	102905	13100026	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp Business Ethics and Corporate Social Responsibility	3(3,0)	
	Nhóm 2 (Chọn tối thiểu 01 HP = 3 TC)			3(3,0)	
1	103413	13100052	Quản trị đổi mới sáng tạo trong môi trường toàn cầu Global Innovation Management	3(3,0)	Chọn 1 trong 2 học phần
2	102909	13100030	Lãnh đạo trong kỷ nguyên số Leadership in the Digital Era	3(3,0)	
	Nhóm 3 (Chọn tối thiểu 01 HP = 02 TC)			2(2,0)	
1	101550	11100010	Luật thương mại quốc tế International Commercial Law	2(2,0)	Chọn 1 trong 2 học phần
2	103422	11100015	Pháp luật về hòa giải và trọng tài thương mại Laws on Commercial Mediation and Arbitration	2(2,0)	
Học kỳ 3: 21 tín chỉ					
Học phần bắt buộc				21(0,21)	
1	103414	13100055	Chuyên đề nghiên cứu 3 Research Module 3: Data Analysis and Interpretation	3(0,3)	

TT	Mã học phần	Mã tự quản	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
2	103415	13104056	Thực tập <i>Internship</i>	3(0,3)	
3	103416	13106057	Luận văn <i>Master's Dissertation</i>	15(0,15)	

3.2. Chương trình đào tạo định hướng ứng dụng

TT	Mã học phần	Mã tự quản	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
Học kỳ 1: 22 tín chỉ					
Học phần bắt buộc				19(19,0)	
1	100409	11100012	Triết học <i>Phylosophy</i>	4(4,0)	
2	102901	13100023	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh <i>Research Methodology in Business</i>	3(3,0)	
3	102908	13100029	Kinh tế số <i>Digital Economics</i>	3(3,0)	
4	103406	13100043	Kinh doanh xuất nhập khẩu <i>Import-Export Business</i>	3(3,0)	
5	103407	13100044	Phân tích chiến lược kinh doanh toàn cầu <i>Global Business Strategy Analysis</i>	3(3,0)	
6	103408	13100047	Tiếp thị toàn cầu <i>Global Marketing</i>	3(3,0)	
Học phần tự chọn				3(3,0)	
1	102365	13100045	Quản trị nguồn nhân lực hiện đại <i>Modern Human Resource Management</i>	3(3,0)	Chọn 1 trong 3 học phần
2	102907	13100028	Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu <i>Global Supply Chain Management</i>	3(3,0)	
3	102366	13100017	Quản trị và ra quyết định tài chính <i>Financial Management and Decision Making</i>	3(3,0)	
Học kỳ 2: 22 tín chỉ					
Học phần bắt buộc				14(14,0)	
1	103417	13100058	Đàm phán thương vụ quốc tế <i>International Business Negotiation</i>	3(3,0)	
2	103413	13100052	Quản trị đổi mới sáng tạo trong môi trường toàn cầu <i>Global Innovation Management</i>	3(3,0)	
3	103409	13100048	Kinh doanh toàn cầu trong kỷ nguyên số <i>International Business in the Digital Era</i>	3(3,0)	

TT	Mã học phần	Mã tự quản	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
4	102906	13100059	Quản trị rủi ro và khủng hoảng <i>Risk and Crisis Management</i>	3(3,0)	
5	103418	13104060	Chuyên đề thực tế <i>Practical Training Module</i>	2(2,0)	
Học phần tự chọn				8(5,0)	
	Nhóm 1 (<i>Chọn tối thiểu 01 HP = 03 TC</i>)			3(3,0)	
1	102904	13100051	Quản trị đa văn hóa và hành vi <i>Cross-Cultural and Behavioral Management</i>	3(3,0)	Chọn 1 trong 2 học phần
2	102905	13100026	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp <i>Business Ethics and Corporate Social Responsibility</i>	3(3,0)	
	Nhóm 2 (<i>Chọn tối thiểu 01 HP = 03 TC</i>)			3(3,0)	
1	103322	13100061	Quản trị thương hiệu chiến lược <i>Strategic Brand Management</i>	3(3,0)	Chọn 1 trong 2 học phần
2	103419	13100062	Nghiên cứu thị trường quốc tế <i>International Market Research</i>	3(3,0)	
	Nhóm 3 (<i>Chọn tối thiểu 01 HP = 02 TC</i>)			2(2,0)	
1	101550	11100010	Luật thương mại quốc tế <i>International Commercial Law</i>	2(2,0)	Chọn 1 trong 2 học phần
2	103422	11100015	Pháp luật về hòa giải và trọng tài thương mại <i>Laws on Commercial Mediation and Arbitration</i>	2(2,0)	
Học kỳ 3: 16 tín chỉ					
Học phần bắt buộc				16(0,16)	
1	103421	13104056	Thực tập <i>Internship</i>	8(0,8)	
2	103420	13106063	Đề án <i>Applied Capstone Project</i>	8(0,8)	